Bài 1:  **TỔ CHỨC QUÂN ĐỘI VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM**

**I.Quân đội nhân dân Việt Nam:**

**3. Quân hiệu, cấp hiệu và phù hiệu của Quân đội nhân dân Việt Nam:**

**a. Những quy định chung:**

- Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam được chia thành hai ngạch:

+ Sĩ quan tại ngũ

+ Sĩ quan dự bị.

- Hạ sĩ quan và binh sĩ theo Luật NVQS.

**b. Hệ thống cấp bậc hàm của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam:**

**- Sĩ quan:** có 3 cấp, 12 bậc.

+ Cấp úy: thiếu úy, trung úy, thượng úy, đại úy.

+ Cấp tá: thiếu tá, trung tá, thượng tá, đại tá.

+ Cấp tướng: thiếu tướng, trung tướng, thượng tướng, đại tướng.

**- Quân nhân chuyên nghiệp:** có 2 cấp, 8 bậc:

+ Cấp úy: thiếu úy, trung úy, thượng úy, đại úy.

+ Cấp tá: thiếu tá, trung tá, thượng tá, đại tá.

**- Hạ sĩ quan:** có 3 bậc.

+ Hạ sĩ

+ Trung sĩ

+ Thượng sĩ.

**- Chiến sĩ:** có 2 bậc.

+ Binh nhì

+ Binh nhất.

**c. Quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu của Quân đội nhân dân Việt Nam:**

**- Quân hiệu:** Được đeo trên mũ con, mũ cối, mũ Kabi.

**- Cấp hiệu:** Được đeo trên vai.

**- Phù hiệu:** Được đeo ở ve cổ áo.

**II. Công an nhân dân Việt Nam:**

**1. Tổ chức và hệ thống tổ chức của Công an nhân dân Việt Nam:**

**a. Tổ chức của Công an nhân dân Việt Nam:**

- CAND Việt Nam đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự lĩnh của Chủ tịch nước, sự thống nhất quản lí của Chính phủ và sự chỉ huy quản lí trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công an.

- Là lực lượng nòng cốt của LLVT nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

- Gồm: lực lượng An ninh và lực lượng Cảnh sát.

**b. Hệ thống tổ chức của Công an nhân dân Việt Nam:**

- Bộ Công an

- Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Công an huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

- Công an xã, phường, thị trấn.

**2. Chức năng, nhiệm vụ chính của một số cơ quan, đơn vị trong Công an nhân dân Việt Nam:**

**a. Bộ Công an:**

- Là cơ quan lãnh đạo, chỉ huy cao nhất, thuộc chính phủ do Bộ trưởng bộ Công an đứng đầu.

- *Nhiệm vụ*:

+ Quản lý Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội,

+ Xây dựng nền an ninh nhân dân và các lực lượng công an.

**b. Tổng cục An ninh:**

- Là lực lượng nòng cốt của Công an.

- *Nhiệm vụ:*

+ Nắm chắc tình hình.

+ Đấu tranh phòng, chống tội phạm.

+ Làm thất bại mọi âm mưu, hành động xâm phạm an ninh quốc gia.

+ Bảo vệ an ninh quốc gia.

**c. Tổng cục Cảnh sát:**

- Là lực lượng nòng cốt.

*- Nhiệm vụ:*

+ Chủ động đấu tranh phòng, chống tội phạm.

+ Làm thất bại mọi âm mưu hành động gây mất trật tự, an toàn xã hội.

+ Bảo vệ trật tự an toàn xã hội.

**d. Tổng cục Xây dựng lực lượng:**

- Làcơ quan chuyên trách đảm nhiệm công tác xây dựng hệ thống tổ chức, cán bộ, các lực lượng nghiệp vụ trong Bộ Công an.

**e. Tổng cục Hậu cần:**

- Là cơ quan tham mưu, bảo đảm về mặt hậu cần, cơ sở vật chất và khai thác sử dụng vật tư, trang bị cho các lực lượng của Bộ Công an.

**g. Tổng cục Tình báo:**

- Là lực lượng đặc biệt, nhằm ngăn chặn và đập tan những âm mưu, hành động chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh quốc gia.

**h. Tổng cục Kỹ thuật:**

- Là cơ quan đảm bảo trang bị phương tiện kỹ thuật cho các hoạt động, ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ vào nghiệp vụ công an.

**i.Bộ Tư lệnh cảnh vệ:**

- Là lực lượng bảo vệ cán bộ cao cấp, cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước và các đoàn khách quốc tế, các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế, chuyên gia nước ngoài đến công tác tại Việt Nam.

**- Ngoài ra, còn có các đơn vị như:Văn phòng, Thanh tra, Cục Quản lý trại giam, Vụ Tài chính, Vụ pháp chế, Vụ hợp tác Quốc tế, Công an xã.**

**3. Quân hiệu, cấp hiệu và phù hiệu của Công an nhân dân Việt Nam:**

**Hệ thống cấp bậc hàm của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân Việt Nam:**

**- Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ:**

+ Cấp tướng: thiếu tướng, trung tướng, thượng tướng, đại tướng.

+ Cấp tá: thiếu tá, trung tá, thượng tá, đại tá.

+ Cấp úy: thiếu úy, trung úy, thượng úy, đại úy.

+ Hạ sĩ quan: có 3 bậc.

**- Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật:**

+ Cấp úy: thiếu úy, trung úy, thượng úy, đại úy.

+ Cấp tá: thiếu tá, trung tá, thượng tá, đại tá.

- Hạ sĩ quan**:** có 3 bậc.

**- Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn:**

+ Hạ sĩ quan**:** có 3 bậc.

+ Chiến sĩ: có 2 bậc.